

Số: 4031 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Bao Phát, Công ty TNHH Lực Đồng Tâm, Công ty TNHH Sao Long, Công ty TNHH DY (Daeyeol) Boiler Vina, Công ty cổ phần Tập đoàn vận tải Sài Gòn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 19115/TTr-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1020/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Bao Phát, Công ty TNHH Lực Đồng Tâm, Công ty TNHH Sao Long, Công ty TNHH DY (Daeyeol) Boiler Vina, Công ty cổ phần Tập đoàn vận tải Sài Gòn do



ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Bao Phát, gồm 04 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 14.840.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 15.840.000 đồng (mười năm triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

2. Công ty TNHH Lực Đồng Tâm, gồm 07 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 25.970.000 đồng, trong đó có 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (06 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 6.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 31.970.000 đồng (ba mươi một triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Sao Long, gồm 40 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 148.400.000 đồng (một trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm ngàn đồng chẵn).

4. Công ty TNHH DY (Daeyeol) Boiler Vina, gồm 46 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 170.660.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 22 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (25 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 25.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 196.660.000 đồng (một trăm chín mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

5. Công ty cổ phần Tập đoàn vận tải Sài Gòn, gồm 57 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 211.470.000 đồng, trong đó có 13 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (16 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 16.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 227.470.000 đồng (hai trăm hai mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn đồng).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.



- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC
HỒNG LƯƠNG ĐO ĐẠ ĐỊNH CỘNG-19 CỦA CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO PHÁT
(Kèm theo Quyết định số 4081/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ
1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO PHÁT
2. Mã số cơ sở: 3603676435
3. Địa chỉ: 18/6 Tô K, KP Bình Dương, P Long Bình Tân, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TÁ6574A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TÁBEG/4A														
II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG														
TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu thực hiện nghị việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/Hộ chiếu công dân	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Nghân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Nguyễn Tuyết Xuân	Công nhân	Có thời hạn	01/03/2021	7514004813	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Tuyết Xuân	0014100018566009	Phường Đồng CN Đồng Nai	364248921	Thỏa thuận qua tin nhắn
2	Tô Đình Nghĩa	Công nhân	Có thời hạn	01/03/2021	9320924864	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Tô Đình Nghĩa	0014100018566002	Phường Đồng CN Đồng Nai	364031300	Thỏa thuận qua tin nhắn
3	Nguyễn Duy Phương	Thợ in	Có thời hạn	01/03/2021	7412009535	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Duy Phương	19034657264019	TECHCOMBANK-CN Tân Bình, TP HCM	351956291	Thỏa thuận qua tin nhắn
4	Nguyễn Chi Hân	Tài xế	Có thời hạn	01/03/2021	7512004302	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	14.840.000	Nguyễn Chi Hân	0014100018566006	Phường Đồng-CN Đồng Nai	271286608	Thỏa thuận qua tin nhắn
Tổng cộng 4 lao động														
III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NGƯỜI CON ĐÈ HOẶC CON NỘI HOẶC CHẠM SỐC THAY THẾ TRẺ EM														
TT	Họ và tên	Thửa tự tại mục II	Ngày tháng năm sinh của cha mẹ đẻ của trẻ em	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMND/Hộ chiếu công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/Hộ chiếu công dân	Ghi chú		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11				
1	Nguyễn Duy Phương	03	Nguyễn Duy	29/11/2016	Võ Thị Mỹ Hiền	351956291	1.000.000	Nguyễn Duy	19034657264019	TECHCOMBANK-CN Tân Bình, TP HCM	351956291			
Tổng trẻ em							1.000.000							
Tổng trẻ em							15.840.000							

Tổng số tiền hỗ trợ: 15.840.000 đồng
Mười lăm triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH LỰC ĐỒNG TÂM
(Kèm theo Quyết định số 4031 /QĐ-UBND ngày 06 / 10 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH LỰC ĐỒNG TÂM

2. Mã số cơ sở:

3602442949

3. Địa chỉ: Số 25A, tổ 1, KP. Đồng - Phường Phước Tân - Thành phố Biên Hoà - Đồng Nai.

4. Mã cơ quan BHXH: 07500

5. Mã đơn vị: T.A4501A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ (ngày tháng năm)		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	Nguyễn Nhân Tuấn	Nhân viên văn phòng	Vô thời hạn	01/09/2018	3016056456	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH LỰC ĐỒNG TÂM	0121000621496	Vietcombank-Đồng Nai	142849021	Không có số TK cá nhân
2	Đặng Thị Tuyết Nhi	Nhân viên văn phòng	Vô thời hạn	01/09/2018	3016057007	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Đặng Thị Tuyết Nhi	11883117	ACB-Đồng Nai	046196000025	
3	Nguyễn Đức Minh Hoàng	Nhân viên văn phòng	Vô thời hạn	01/09/2018	4620406114	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Đức Minh Hoàng	11883097	ACB-Đồng Nai	191965387	
4	Đặng Phước Long	Nhân viên văn phòng	Vô thời hạn	01/09/2018	4621491535	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Đặng Phước Long	11883107	ACB-Đồng Nai	191817529	
5	Hồ Tấn Tín	Nhân viên văn phòng	Vô thời hạn	01/09/2018	4621517234	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Hồ Tấn Tín	11883087	ACB-Đồng Nai	191786162	
6	Hồ Thị Hoài	Nhân viên văn phòng	Vô thời hạn	01/09/2018	7508213940	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Hồ Thị Hoài	11976867	ACB-Đồng Nai	191659771	
7	Đậu Bá Lợi	Nhân viên văn phòng	Vô thời hạn	01/04/2019	7523511876	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH LỰC ĐỒNG TÂM	0121000621496	Vietcombank-Đồng Nai	183257920	Không có số TK cá nhân
	Cộng								25.970.000					

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH SAO LONG
(Kèm theo Quyết định số 4081/QĐ-LĐND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

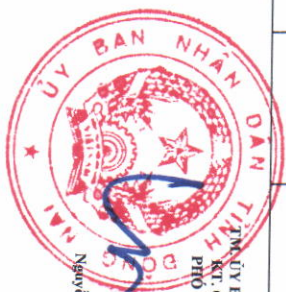
TT	Họ và tên	Phòng/ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không hưởng		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/phiếu cứu trợ công dân	Chú chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	MÃ KHÂM	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2020	6020919087	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	261143332	Điện Thoại
2	MÃ TRẦN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2020	6020970588	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	261181957	Điện Thoại
3	ĐÌNH HỮU LỢI	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/11/2019	9122148981	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	371760736	Điện Thoại
4	TRẦN TOÀN KHUÔNG	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/9/2018	9622107027	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	381641357	Điện Thoại
5	TRẦN HẰNG NÝ	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/11/2019	9522124264	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	385400165	Điện Thoại
6	HỮU THỊ BÍCH HÀ	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/9/2018	9522096113	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	385454019	Điện Thoại
7	NGUYỄN THỊ MỘNG NGHI	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/9/2018	9522096112	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	385636005	Điện Thoại
8	PHẠM THỊ ĐÀO	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/9/2018	8622502674	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	331343459	Điện Thoại
9	LÊ NGUYỄN SANG	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/5/2018	7526728042	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	272979451	Điện Thoại
10	TRẦN ĐỨC LONG	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/3/2019	7524537405	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	272731079	Điện Thoại
11	NGUYỄN NGỌC BÔNG	Nhân viên kế hoạch	Không thời hạn	1/6/2017	7516105581	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	272335649	Điện Thoại
12	VŨ VĂN LƯƠNG	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104037	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	173294226	Điện Thoại
13	NGUYỄN THỊ PHUÔNG OANH	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104035	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	270794533	Điện Thoại
14	ĐO CÔNG KHÁNH	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104033	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	225144288	Điện Thoại
15	HOÀNG BÌNH YẾN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104030	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	272682568	Điện Thoại

16	NGUYỄN VĂN HOÀNG	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104026	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	031129395	Điện Thoại
17	NGUYỄN HƯNG LINH	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104025	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	250598190	Điện Thoại
18	PHAN THI LAN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104024	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	031462651	Điện Thoại
19	NGÔ NGỌC ĐỨC	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104023	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	270871299	Điện Thoại
20	VŨ VĂN QUYỀN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104020	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	362363867	Điện Thoại
21	NGUYỄN NGỌC ANH	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2016	7516104019	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	031044189	Điện Thoại
22	NGUYỄN BÌNH MANH	Nhân viên kỹ thuật	Không thời hạn	1/5/2016	7516095724	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	172896202	Điện Thoại
23	NGÔ VĂN HẠ	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/3/2019	7515007266	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271067759	Điện Thoại
24	TRAN HỮU HUNG	Nhân viên kỹ thuật	Không thời hạn	1/6/2014	7514155030	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271741901	Điện Thoại
25	HOÀNG XUÂN VƯƠNG	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/6/2014	7514155029	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271651323	Điện Thoại
26	VŨ HỒ NHƯ THUY	Nhân viên kế toán	Không thời hạn	1/11/2013	7513162288	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271774403	Điện Thoại
27	LÊ THANH ĐẠI	Nhân viên kho	Không thời hạn	1/11/2013	7513162283	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271333728	Điện Thoại
28	NGUYỄN MANH TIỀN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/2/2013	7513150711	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271289718	Điện Thoại
29	NGUYỄN BÌNH HÓA	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/2/2013	7513150701	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	270696881	Điện Thoại
30	TRƯƠNG THANH HUY	Nhân viên kỹ thuật	Không thời hạn	1/8/2011	7511163953	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271145651	Điện Thoại
31	NGUYỄN PHÁN KHIAN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/8/2015	7511163949	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271328854	Điện Thoại
32	LÊ VĂN PHÚC	Nhân viên kỹ thuật	Không thời hạn	1/5/2018	7509100133	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	264030063	Điện Thoại
33	DUƠNG MINH THAI	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/3/2019	7410335686	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	194439409	Điện Thoại
34	PHẠM THI CHUNG	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/3/2019	7409159116	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	271455193	Điện Thoại
35	PHÙNG MINH TRÍ	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/5/2018	5820831202	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	264463818	Điện Thoại
36	PHAN THI HOANG YEN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/3/2019	5621601033	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	225366588	Điện Thoại
37	ĐINH VĂN TIỀN	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/4/2019	4707182410	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	276076377	Điện Thoại
38	NGUYỄN THI EM	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/9/2018	4707079268	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi Nhánh Đồng Nai	370603211	Điện Thoại



39	PHAN HUY TUNG	Nhân viên kỹ thuật	Không thời hạn	1/8/2011	7511163960	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	271073159	Điện Thoại
40	NGUYỄN THỊ TỰ MỸ	Công nhân cơ khí	Không thời hạn	1/5/2018	4705007176	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	CÔNG TY TNHH SAO LONG	0121.001.726.121	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai	271422888	Điện Thoại
	Cộng								148.400.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 148.400.000 đồng
(Một trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng)


ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH DUY (DAEYOL) BOLTER VINA

(Kèm theo Quyết định số 4031/QĐ-LĐND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/phần/hiện trường làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CAND/đặc căn cước công dân	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Phan Thị Lành	Kinh doanh	Hợp đồng không xác định thời hạn	22/08/2020	0116362030	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Phan Thị Lành	100702012962	Woorbank	186888480	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
2	Lê Thị Hòa	Bảo trì	Hợp đồng không xác định thời hạn	22/08/2020	2612003023	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thị Hòa	100702012954	Woorbank	033188003143	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
3	Trịnh Thủy Anh	Kinh doanh	Hợp đồng không xác định thời hạn	01/01/2021	7516136288	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trịnh Thủy Anh	100702012536	Woorbank	272398164	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
4	Nguyễn Việt Yên	Sản xuất	Hợp đồng không xác định thời hạn	15/04/2021	7913049696	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Việt Yên	100702012537	Woorbank	2766068371	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
5	Chu Thị Thanh Hà	HCMNS	Hợp đồng không xác định thời hạn	26/04/2021	7508061621	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Chu Thị Thanh Hà	100702012547	Woorbank	272648466	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
6	Đinh Hải Châu	Thông dịch	Hợp đồng không xác định thời hạn	02/05/2021	7524339729	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Đinh Hải Châu	100702012538	Woorbank	272413964	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
7	Nguyễn Phạm Quỳnh Nga	HCMNS	Hợp đồng không xác định thời hạn	12/05/2021	7516016679	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Phạm Quỳnh Nga	100702012579	Woorbank	272154193	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
8	Hoàng Vũ Phong	Tài xế	Hợp đồng không xác định thời hạn	02/05/2021	7939503787	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Hoàng Vũ Phong	100702012585	Woorbank	225334157	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
9	Phạm Minh Thái	Tài xế	Hợp đồng không xác định thời hạn	01/08/2021	7910001709	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Minh Thái	100702012628	Woorbank	079087019616	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
10	Trần Kim Thanh	Tài xế	Hợp đồng không xác định thời hạn	01/08/2021	6021698370	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Kim Thanh	100702012616	Woorbank	261232123	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
11	Lê Văn Chung	Công trình	Hợp đồng xác định thời hạn (17 tháng)	31/07/2020	7526984234	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Văn Chung	100702012648	Woorbank	272966171	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
12	Nguyễn Anh Cường	Sản xuất	Hợp đồng không xác định thời hạn	07/09/2021	7511156336	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Anh Cường	100702012659	Woorbank	271764973	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
13	Phạm Thị Hoà	Luật	Hợp đồng không xác định thời hạn	07/09/2021	7916334607	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Thị Hoà	100702012817	Woorbank	272271719	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
14	Vũ Thị Quỳnh	HCMNS	Hợp đồng không xác định thời hạn	22/07/2021	4705042155	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Vũ Thị Quỳnh	100702012978	Woorbank	272783389	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
15	Lê Trần Thiên Thanh	Kế toán	Hợp đồng không xác định thời hạn	01/10/2021	7516113197	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Trần Thiên Thanh	100702012838	Woorbank	261278327	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
16	Phạm Cẩm Sầu	Sản xuất	Hợp đồng không xác định thời hạn	05/09/2021	7510083824	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Cẩm Sầu	100702012682	Woorbank	271941822	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
17	Nguyễn Văn Tuấn	Sản xuất	Hợp đồng không xác định thời hạn	12/09/2021	9106200681	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tuấn	100702012697	Woorbank	272151467	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
18	Nguyễn Đức Tân	Tài xế	Hợp đồng không xác định thời hạn	03/09/2021	0122387007	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Đức Tân	100702012939	Woorbank	001082019656	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ
19	Nguyễn Tâm Tĩnh	Kỹ thuật	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	31/01/2021	7910277231	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Tâm Tĩnh	100702012709	Woorbank	271908621	gửi tin nhắn tạm hoãn HĐLĐ

20	Nguyễn Thị Tuyết Sương	Xuất nhập khẩu	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	31/01/2021	4703001184	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tuyết Sương	100702012716	Wooribank	271315850	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
21	Trình Đình Dũng	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	01/01/2021	6713002448	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trình Đình Dũng	100702012748	Wooribank	173576892	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
22	Nguyễn Thị Long	Thu mua	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	04/04/2021	4704004302	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Long	700015890516	Wooribank	186896842	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
23	Nguyễn Thị Thu	HCNS	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	16/02/2021	7513068277	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thu	100702012778	Wooribank	122200627	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
24	Nguyễn Văn Hùng	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	16/04/2021	7526854388	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hùng	100702012793	Wooribank	272566296	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
25	Cao Thị Mộng Thuý	Kế toán	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	06/06/2021	7509077482	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Cao Thị Mộng Thuý	100702012806	Wooribank	271745638	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
26	Trương Quang Vinh	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	04/06/2021	7523449894	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trương Quang Vinh	100702014855	Wooribank	272661228	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
27	Lê Văn Ngọc	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	04/06/2021	7916008482	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Văn Ngọc	100702014849	Wooribank	272573317	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
28	Trương Nho Vinh	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	01/08/2021	7511074547	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trương Nho Vinh	100702031378	Wooribank	183651845	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
29	Nguyễn Văn Trung	Công trình	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	13/08/2021	7523740599	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Trung	100702034527	Wooribank	272098975	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
30	Lê Văn Hùng	Công trình	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	13/08/2021	7523756493	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Văn Hùng	100702034516	Wooribank	272729523	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
31	Đoàn Quốc Thắng	Bao tri	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	02/10/2020	5420134272	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Đoàn Quốc Thắng	100702034593	Wooribank	221419650	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
32	Phạm Xuân Cường	Bao tri	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	02/10/2020	7508094284	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Xuân Cường	100702034583	Wooribank	183467306	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
33	Ngô Hoàng Mỹ Ngân	Kinh doanh	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	02/10/2020	7524760786	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Ngô Hoàng Mỹ Ngân	100702034488	Wooribank	272746810	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
34	Hoàng Kim Đồng	Bao tri	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	02/10/2020	4018453161	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Hoàng Kim Đồng	100702035268	Wooribank	187302571	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
35	Đặng Đình Thắng	Bao tri	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	10/10/2020	1915838880	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Đặng Đình Thắng	100702035279	Wooribank	017194218	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
36	Bùi Thị Ngọc Uyên	Kế toán	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	06/11/2020	4707008371	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Bùi Thị Ngọc Uyên	100702037538	Wooribank	271380795	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
37	Trần Văn Duy	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	02/12/2020	2405001584	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Văn Duy	100702039764	Wooribank	186310191	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
38	Trần Thị Hà	Bao tri	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	01/01/2021	7526634709	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Thị Hà	100702039729	Wooribank	241849751	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
39	Vũ Văn Văn	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	23/12/2020	6623768192	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Vũ Văn Văn	100702041838	Wooribank	270783524	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
40	Lê Văn Tiến	HCNS	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	15/12/2020	4797074388	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Văn Tiến	100702058652	Wooribank	27131223	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
41	Tổng Thịnh Phú	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	31/03/2021	0296256987	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Tổng Thịnh Phú	100702058644	Wooribank	187137779	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
42	Nguyễn Việt Tinh	Tài xế	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	01/03/2021	0116266496	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Việt Tinh	100702058629	Wooribank	27158131	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
43	Lê Danh Minh Giang	Kho	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	07/04/2021	4799157307	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Danh Minh Giang	100702058618	Wooribank	241103991	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
44	Nguyễn Sĩ Tài Thành	Sản xuất	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	07/04/2021	7512041263	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Sĩ Tài Thành	100702058607	Wooribank	183956584	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
45	Dương Trí Tường	Công trình	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	07/04/2021	7514167974	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Dương Trí Tường	100702070569	Wooribank	272266995	gửi tín nhận tạm hoãn HDLĐ
46	Nguyễn Đức Hoà	Tài xế	Hợp đồng xác định thời hạn (12 tháng)	01/06/2021	7523946622	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Đức Hoà		Wooribank		



Cong						170,660,000			

[illegible][illegible][illegible]

13	Nguyễn Thị Thu	23	Nguyễn Phương Thao	31/07/2017	Nguyễn Văn Hào	024079001388	1.000.000	Nguyễn Thị Thu	100702012778	Wooribank	122200627
14	Nguyễn Văn Hùng	24	Nguyễn Ý Thiên Lộc	24/06/2016	Trương Thị Hạnh	272687080	1.000.000	Nguyễn Văn Hùng	100702012793	Wooribank	272566296
15	Cao Thị Mộng Thủy	25	Nguyễn Cao Bảo Mỹ	17/08/2018	Nguyễn Đức Tâm	271274834	1.000.000	Cao Thị Mộng Thủy	100702012806	Wooribank	271745638
16	Lê Văn Ngọc	27	Lê Hoàng Thiên	08/10/2016	Phan Thị Thu	194439330	1.000.000	Lê Văn Ngọc	100702014849	Wooribank	272573317
17			Lê Khánh Vy	18/01/2020	Phan Thị Thu	194439330	1.000.000	Lê Văn Ngọc	100702014849	Wooribank	272573317
18	Đoàn Quốc Thắng	31	Đoàn Trương Nguyễn Quân	03/06/2020	Trương Thị Hồng Ngọc	230966675	1.000.000	Đoàn Quốc Thắng	100702034593	Wooribank	221419650
19	Phạm Xuân Cường	32	Phạm Trần Cẩm Na	08/12/2015	Trần Thị Thanh Hương	184059798	1.000.000	Phạm Xuân Cường	100702034583	Wooribank	183467306
20	Đặng Đình Thắng	35	Đặng Lê Tue Nhi	28/11/2019	Lê Thị Hải Yến	132.03667	1.000.000	Đặng Đình Thắng	100702035279	Wooribank	017194218
21	Vũ Văn Văn	39	Vũ Tiến Đạt	26/08/2018	Trương Thị Thủy Dung	241849731	1.000.000	Vũ Văn Văn	100702039729	Wooribank	241849751
22	Tổng Thịnh Phú	41	Tổng Thị Thu Hương	06/09/2016	Nguyễn Thị Chúc	272765472	1.000.000	Tổng Thịnh Phú	100702058652	Wooribank	271331223
23	Nguyễn Việt Tĩnh	42	Nguyễn Hoàng Thụy Tiên	24/03/2021	Phạm Thị Hoàng Yến	030196003807	1.000.000	Nguyễn Việt Tĩnh	100702058644	Wooribank	187137779
24	Nguyễn Đức Hoà	46	Nguyễn Đức Huy	27/05/2017	Nguyễn Thanh Hằng	075193021314	1.000.000	Nguyễn Đức Hoà	100702070569	Wooribank	272266995
25			Nguyễn Đức Hoàng	24/04/2019	Nguyễn Thanh Hằng	075193021314	1.000.000	Nguyễn Đức Hoà	100702070569	Wooribank	272266995
Cộng:							25.000.000				
Cộng: I+II+III							196.660.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 196.660.000 đồng
(Một trăm chín mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VẬN TÀI SÀI GÒN

(Kèm theo Quyết định số 428/QĐ-LĐND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xưởng, làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/Thẻ căn cước công dân	Ghi chú
							Tự nguyện tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	Nguyễn Thị Xuân	Giám đốc nhân sự	Không thời hạn	năm 2020	7511155375	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Xuân	267777777	Vietcombank	038184005990	
2	Hương Công Báo	Giám đốc chi nhánh	Không thời hạn	năm 2020	7413009480	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Vận Tài Sài Gòn	111000153729	Vietinbank Bến Hòa	025272328	
3	Nguyễn Tuấn Trường	Giám đốc điều hành	Không thời hạn	năm 2020	7513153896	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Vận Tài Sài Gòn	111000153729	Vietinbank Bến Hòa	038089004243	
4	Lê Xuân Hải	Nhân viên IT	Không thời hạn	năm 2020	7523191305	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Lê Xuân Hải	0871004174702	Vietcombank	272257087	
5	Chu Thị Mai	Nhân viên tạp vụ	Không thời hạn	năm 2020	7516144919	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Vận Tài Sài Gòn	111000153729	Vietinbank Bến Hòa	272329731	
6	Hồ Hiền Thanh	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7523205030	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Vận Tài Sài Gòn	111000153729	Vietinbank Bến Hòa	271358779	
7	Giáp Thị Lan Phương	Nhân viên	Không thời hạn	năm 2020	7523210203	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Giáp Thị Lan Phương	1018433720	Vietcombank	272641966	
8	Đinh Văn Phong	Trưởng checker	Không thời hạn	năm 2020	9107206823	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Đinh Văn Phong	1018243814	Vietcombank	272921176	
9	Hương Thị Hằng	Kế toán trưởng	Không thời hạn	năm 2020	4206003892	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Hương Thị Hằng	1018486959	Vietcombank	272884420	
10	Nguyễn Thị Hoàn	Nhân viên kho	Không thời hạn	năm 2020	7511155374	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hoàn	1018486376	Vietcombank	194153190	
11	Lê Thị Dương	Nhân viên Kế toán	Không thời hạn	năm 2020	7411270747	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Lê Thị Dương	0121000662568	Vietcombank	186681194	
12	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Nhân viên Kế toán	Không thời hạn	năm 2020	9216018275	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kim Ngọc	1018491320	Vietcombank	331066473	
13	Biên Thị Phương Thảo	Nhân viên kế toán	Không thời hạn	năm 2020	7523578237	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Biên Thị Phương Thảo	0909148345	Abbank	271895629	

14	Nguyễn Duy Long	Cán bộ điều hành	Không thời hạn	năm 2020	7511159978	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Duy Long	1018902467	Vietcombank	272238960
15	Đoàn Ngọc Thạch	Cán bộ điều hành	Không thời hạn	năm 2020	7524513793	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Đoàn Ngọc Thạch	1018522102	Vietcombank	272315222
16	Vũ Đình Duy	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7523529234	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Vũ Đình Duy	0481000894506	Vietcombank	271724074
17	Đỗ Duy Trung	Nhân viên Điều hành	Không thời hạn	năm 2020	0131311160	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Đỗ Duy Trung	7200123288003	Quân Đội	001085017659
18	Trần Văn Hoàng	Nhân viên kỹ thuật	Không thời hạn	năm 2020	7511159931	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Văn Hoàng	1018486658	Vietcombank	261061887
19	Đặng Tuấn Kiệt	Nhân viên thợ sơn	Không thời hạn	năm 2020	7424186302	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Ván Tại Sài Gòn	111000153729	Vietcombank	280874554
20	Phạm Anh Đức	Nhân viên kỹ thuật	Không thời hạn	năm 2020	7413225815	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Anh Đức	1018486192	Vietcombank	184063989
21	Mai Thị Vân	Nhân viên kinh doanh	Không thời hạn	năm 2020	7516101253	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Mai Thị Vân	0481000848905	Vietcombank	276107106
22	Nguyễn Thị Kim Loan	Nhân viên trực tổng đài	Không thời hạn	năm 2020	7526692510	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kim Loan	0501000086374	Vietcombank	272750640
23	Phạm Nguyễn Hoàng Mỹ	Nhân viên tổng đài	Không thời hạn	năm 2020	7516053411	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Nguyễn Hoàng Mỹ	0501000116020	Vietcombank	272764892
24	Nguyễn Thị Kim Thảo	Nhân viên tổng đài	Không thời hạn	năm 2020	7523568983	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kim Thảo	0481000897154	Vietcombank	272750271
25	Diệp Như Hào	Nhân viên Tổng Đài	Không thời hạn	năm 2020	7523512086	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Ván Tại Sài Gòn	111000153729	Vietcombank	272683264
26	Lê Ngọc Tuyết Nhung	Nhân viên Tổng Đài	Không thời hạn	năm 2020	7523801426	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Lê Ngọc Tuyết Nhung	1019015834	Vietcombank	271946607
27	Phạm Thị Minh Nguyệt	Nhân viên tổng đài	Không thời hạn	năm 2020	7523972332	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Minh Nguyệt	1019676910	Vietcombank	272916388
28	Ví Thị Hằng Yến	Nhân viên tổng đài	Không thời hạn	năm 2020	7523439400	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Ví Thị Hằng Yến	1018449927	Vietcombank	272992757
29	Nguyễn Sinh Nhi	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7512170634	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Sinh Nhi	1014608899	Vietcombank	261061888
30	Phạm Quang Huy	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7513152416	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Quang Huy	0580110158888	Quân Đội	151506589
31	Nguyễn Sơn Vinh	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	4706013843	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Ván Tại Sài Gòn	111000153729	Vietcombank	271422950
32	Hồ Trung Hiếu	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7516174137	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Ván Tại Sài Gòn	111000153729	Vietcombank	272147541
33	Mai Văn Phú	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	5121620788	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Ván Tại Sài Gòn	111000153729	Vietcombank	212335683
34	Nguyễn Quốc Phú	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7526654384	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Quốc Phú	5915205160411	Agribank	271884008
35	Nguyễn Văn Hiền	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7523745511	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Ván Tại Sài Gòn	111000153729	Vietcombank	272611926
36	Sư Văn Thảo	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7511159960	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Ván Tại Sài Gòn	111000153729	Vietcombank	270796036



37	Nguyễn Tân Quang	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	3202044016	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Tân Quang	19621417	ACB	272906246	
38	Trần Văn Hòa	nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7511160014	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	271323393	
39	Đinh Tiến Sỹ	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7524970649	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	272239331	
40	Đỗ Minh Hùng	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7511177863	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	301340804	
41	Phạm Văn Thiên	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7526066266	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	271961335	
42	Trần Huy Phú	Cán bộ điều hành	Không thời hạn	năm 2020	7526096264	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	272317423	
43	Trần Văn Tiếng	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7512014514	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	363590987	
44	Phạm Trung Hải	nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7511072291	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Trung Hải	1019337437	Vietcombank	271506136	
45	Trương Xuân Bón	nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7514024020	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	194409311	
46	Hoàng Kiến Hưng	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	2521799284	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Hoàng Kiến Hưng	6555789789789	Quân Đội	132035253	
47	Nguyễn Hoàng Sáu	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	6721150041	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Sáu	050112739308	Sacombank	245128000	
48	Lê Minh Hiếu	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7525626305	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	271605600	
49	Trần Quốc Toàn	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7524844578	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	271814321	
50	Nguyễn Văn Tân	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7524914981	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	272073365	
51	Lương Lai Quốc Cường	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	9809050369	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Lương Lai Quốc Cường	0001235403661	Quân Đội	024835159	
52	Trần Văn Nghĩa	nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7523757988	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Văn Nghĩa	13589787	ACB	271240534	
53	Đào Thanh Bình	nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7516195543	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	225431729	
54	Phạm Huỳnh Thảo Lý	nhân viên tổng đài	Không thời hạn	năm 2020	7523476549	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Huỳnh Thảo Lý	1019622936	Vietcombank	272966176	
55	Nguyễn Minh Mậu	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7526468614	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietcombank Biên Hòa	270939183	
56	Lương Tân Linh	Nhân viên lái xe	Không thời hạn	năm 2020	7524042513	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Lương Tân Linh	4590199402565	Quân đội	051081002078	
57	Âu Thị Lý Vi	nhân viên kế toán	Không thời hạn	năm 2020	7914152195	10/07/2021	10/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Âu Thị Lý Vi	0071000630187	Vietcombank	230753782	
	Cộng								211.470.000					

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỚNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân	Chí chủ	
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng			
1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11		
1	Nguyễn Thị Xuân	1	Huỳnh Công Đức Anh	18/8/2018	Huỳnh Công Bảo	25272328	1.000.000	Nguyễn Thị Xuân	2677777777	Vietcombank		038184005990	
2	Nguyễn Tuấn Trường	3	Nguyễn Tuấn Hưng	18/7/2019	Trần Thủy Trang	13415402	1.000.000	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Văn Tài Sài Gòn	111000153729	Vietinbank Biển Hòa		038089004243	
3	Lê Xuân Hải	4	Lê Hoàng Nam Phương	22/1/2021	Hoàng Thị Loan	272448645	1.000.000	Lê Xuân Hải	871004174702	Vietcombank		272257087	
4	Đinh Văn Phong	8	Đinh Nguyễn Kim Ngân	11/09/2018	Nguyễn Thị Định	272926647	1.000.000	Đinh Văn Phong	1018243814	Vietcombank		272921176	
5	Nguyễn Thị Hoàn	10	Trịnh Thị Bích Ngọc	09/12/2015	Trịnh Văn Bảy	171848957	1.000.000	Nguyễn Thị Hoàn	1018486376	Vietcombank		194153190	
6	Lê Thị Dương	11	Nguyễn Lê Huyền Trâm	08/02/2017	Nguyễn Công Tráng	186762083	1.000.000	Lê Thị Dương	121000662568	Vietcombank		186681194	
7	Nguyễn Thị Kim Ngọc	12	Nguyễn Hoàng Bảo Vy	30/7/2017	(Khai sinh không cha)		1.000.000	Nguyễn Thị Kim Ngọc	1018491320	Vietcombank		331606473	
8	Biên Thị Phương Thảo	13	Nguyễn Bao Ngọc	26/2/2019	Nguyễn Văn Thái	271528928	1.000.000	Biên Thị Phương Thảo	909148345	Abbank		271895629	
9			Nguyễn Gia Bảo	26/2/2019	Nguyễn Văn Thái	271528928	1.000.000	Biên Thị Phương Thảo	909148345	Abbank			
10	Nguyễn Duy Long	14	Nguyễn Lê Anh Thư	05/09/2017	Lê Thị Tường Vy	215066205	1.000.000	Nguyễn Duy Long	1018902467	Vietcombank		272238960	
11		14	Nguyễn Minh Khang	18/12/2019	Lê Thị Tường Vy	215066205	1.000.000	Nguyễn Duy Long	1018902467	Vietcombank			
12	Trần Văn Hoàng	18	Trần Gia Phát	25/8/2017	Quách Thị Tú Dung	241399381	1.000.000	Trần Văn Hoàng	1018486658	Vietcombank		261061887	
13	Phạm Anh Đức	20	Phạm Gia Huy	08/07/2019	Từ Thị Mai	194510544	1.000.000	Phạm Anh Đức	1018486192	Vietcombank		184063989	
14	Nguyễn Thị Kim Loan	22	Nguyễn Quốc Tuấn	25/11/2020	Nguyễn Quốc Sang	272557447	1.000.000	Nguyễn Thị Kim Loan	501000086374	Vietcombank		272750640	



15	Âu Thị Lý Vĩ	57	Phan Nhật Nam	29/1/2018	Phan Sĩ Lập	186878645	1.000.000	Âu Thị Lý Vĩ	71000630187	Vietcombank	230753782	
16			(Chưa đi khai sinh)	08/09/2021	Phan Sĩ Lập	186878645	1.000.000	Âu Thị Lý Vĩ	71000630187	Vietcombank		
Cộng:							16.000.000					
Cộng: I+II							227.470.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 227.470.000 đồng
(Hai trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

